QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU AN BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ
(06 tháng đầu năm 2021)

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

a) Tên của quỹ, loại hình quỹ: **QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU AN BÌNH - Quỹ mở**

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ: Quỹ hướng tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận đồng thời bảo toàn vốn cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư chủ yếu vào các trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tín dụng và một phần vào các tài sản khác với mục đích phân tán rủi ro đầu tư và mang lại lợi nhuận dài hạn ổn định cho các nhà đầu tư.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): Không có.

e) Chính sách phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban đại diện Quỹ (nếu đã được ủy quyền).

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành (tại thời điểm 30/06/2021): 67.634.475,81 chứng chỉ quỹ.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: Điều lệ Quỹ được sửa đổi, bổ sung theo Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực từ 01/01/2021, được Đại hội nhà đầu tư thông qua vào ngày 16/04/2021 và đã báo cáo UBCKNN.

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

- Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư ngày 16 tháng 04 năm 2021 (tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) đã thông qua các quyết định sau:
  + Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ ABBF;
  + Thông qua Báo Cáo Tài Chính Kiểm Toán năm 2020 của Quỹ ABBF;
  + Thông qua Điều lệ Quỹ ABBF sửa đổi, bổ sung;
  + Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch và thành viên Ban đại diện Quỹ;
  + Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ, trên cơ sở tổng thù lao và chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ trong năm không vượt quá 0,2% giá trị tài sản ròng bình quân năm của Quỹ;
  + Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm của Quỹ, doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có);

+ Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo về tài sản và hoạt động hằng năm của Quỹ;
+ Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ xem xét và xử lý vi phạm của Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát gây tổn thất cho Quỹ nếu có phát sinh.

i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 06 năm 2021, Công ty Quản lý Quỹ đã tuân thủ quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan. Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan. Việc phát hành và mua lại Chứng chỉ quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan. Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 06 năm 2021, Quỹ không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

Cũng theo ghi nhận của Ngân hàng giám sát, tính đến thời điểm 03/05/2021, là thời điểm kết thúc 06 tháng kể từ ngày Quỹ đầu tư Trái phiếu An Bình được cấp phép thành lập (ngày 03/11/2020), tại một số kỳ định giá, cơ cấu đầu tư của Quỹ chưa đảm bảo các hạn mức đầu tư quy định tại Điều lệ Quỹ và Thông tư 98/2020/TT-BTC. Căn cứ theo Khoản 6 Điều 35, Khoản 6 Điều 24 Thông tư 98/2020/TT-BTC, trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 03/05/2021, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định. Đến thời điểm 30/06/2021 (chưa hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày 03/05/2021), một số tỷ lệ đầu tư đã được khắc phục đảm bảo theo quy đinh.

2. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 30/06/2021
Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản		
- Trái phiếu	*78,94%*	*60,60%*
- Dự thu lãi Trái phiếu	*1,55%*	*1,28%*
- Chứng chỉ tiền gửi và Tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng	*0%*	*28,94%*
- Dự thu lãi Chứng chỉ tiền gửi và Tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng	*0%*	*0,23%*
- Tiền mặt	*19,51%*	*8,95%*
Danh mục đầu tư trái phiếu của Quỹ phân bổ theo ngành, lĩnh vực		
- Công nghiệp chế biến, chế tạo	*57,53%*	*18,60%*
- Thương mại, dịch vụ và hàng tiêu dùng	*42,47%*	*39,74%*
- Bất động sản		*41,66%*
Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VNĐ)	110.752.065.052	702.969.389.426

Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành (chứng chỉ quỹ)	11.020.372,89	67.634.475,81
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ (VNĐ/ chứng chỉ quỹ)	10.049,75	10.393,65
Chỉ tiêu	**Năm 2020**	**06 tháng đầu năm 2021**
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ (VNĐ/chứng chỉ quỹ)	10.049,81	10.394,65
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ (VNĐ/ chứng chỉ quỹ)	9.990,90	10.061,27
Tổng lợi nhuận của Quỹ (VNĐ)	477.900.915	10.996.524.413
- Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động đầu tư (VNĐ)	*323.967.525*	*10.908.397.992*
- Lợi nhuận/(lỗ) từ đánh giá lại chứng khoán (VNĐ)	*153.933.390*	*88.126.421*
Lợi nhuận đã phân phối trên 1 đơn vị quỹ (VNĐ)	0	0
Tỷ lệ chi phí hoạt động (%)	1,68%	1,70%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	429,42%*	107,78%

(*): Tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ năm 2020 khá cao do Quỹ mới thành lập được gần 02 tháng (từ 03/11/2020) và phần lớn lượng vốn huy động đã được giải ngân đầu tư trong thời gian này, vì vậy khi quy đổi ra vòng quay trung bình năm thì tốc độ vòng quay tăng lên.

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo (tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021): 10.996.524.413 VNĐ.

c) Các chỉ tiêu so sánh khác:

- Trong kỳ báo cáo, việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch và không có trường hợp sai sót nào xảy ra. Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, được quy định trong Sổ tay định giá lập bởi Công ty quản lý quỹ, được Ban đại diện Quỹ thông qua và kiểm tra, rà soát bởi Ngân hàng giám sát.

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của Quỹ chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

a) Thay đổi Công ty quản lý quỹ: Trong kỳ, Quỹ không thay đổi Công ty quản lý quỹ.

b) Đánh giá hoàn thành mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn đang tiếp tục bám sát theo mục tiêu đầu tư được đề cập trong Bản cáo bạch.

c) Tăng trưởng NAV/CCQ trong 06 tháng đầu năm 2021:

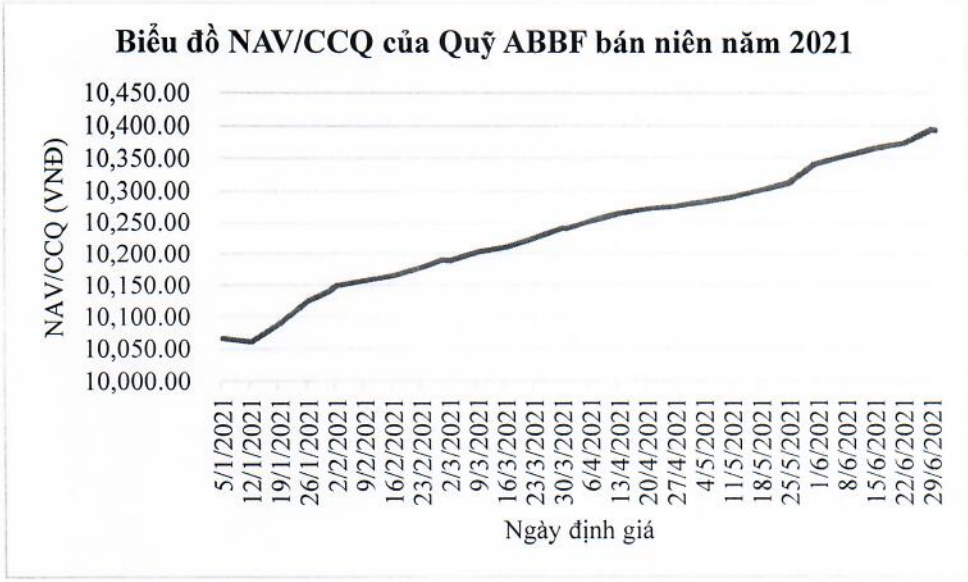

So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): Quỹ không có danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch.

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): Quỹ không có danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch.

e) Chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo: Quỹ theo sát chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch và Điều lệ Quỹ.

f) Sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: So với thời điểm 31/12/2020, Quỹ đã đầu tư thêm vào chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng. Đồng thời, Quỹ cũng tăng tỷ lệ đầu tư vào ngành Thương mại dịch vụ và Bất động sản.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá đầu tiên 31/12/2020 là: 10.049,75 VNĐ

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá 30/06/2021 là: 10.393,65; tăng 6,9% (quy đổi theo năm).

(Trong 06 tháng đầu năm 2021, Quỹ không tiến hành chia lợi nhuận.)

h) Đánh giá biến động của các thị trường mà quỹ đầu tư vào trong kỳ báo cáo:

Thị trường trái phiếu đủ điều kiện đầu tư của Quỹ mở trái phiếu đang hết sức khó khăn ở góc độ nguồn cung sơ cấp. Trái phiếu niêm yết có chất lượng tốt đều được các nhà đầu tư nắm giữ và trở nên khan hiếm. Song song với sự suy giảm lãi suất, tăng trưởng huy động rất mạnh của tất cả các Quỹ khiến các Quỹ mở trái phiếu trên thị trường chỉ giải ngân được khoảng trên dưới 40% vào trái phiếu.

Điển hình một số trái phiếu đấu giá ra công chúng được tiến hành đấu giá với khối lượng đăng ký gấp 5 - 6 lần, cụ thể như: gói phát hành trái phiếu của Công ty cổ phần Tập đoàn Masan (MSN); gói phát hành trái phiếu của Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô (HDG); gói phát hành trái phiếu của Tập đoàn Vingroup - Công ty CP (VIC).

Trong quý 1/2021, các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng thường đi kèm các rào cản kỹ thuật để hạn chế các đơn vị tham gia vào, trong đó trái phiếu của Công ty cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa (SBT) có hạn chế đăng ký tối thiểu 200 tỷ đồng đối với tổ chức, trái phiếu của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (VIC) có mức đăng ký tối thiểu với tổ chức là 500 tỷ đồng. Trong Quý 02/2021, chỉ có duy nhất 02 đợt phát hành trái phiếu ra công chúng thành công gồm: 01 đợt với tổng giá trị 1.500 tỷ đồng của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC), và 01 đợt với tổng giá trị 500 tỷ đồng của Công ty cổ phần Glexhomes (Glexhomes). Bên cạnh đó, tình trạng trái phiếu phát hành ra công chúng chậm niêm yết so với kế hoạch cũng kéo theo sự khan hiếm hàng trái phiếu niêm yết trên thị trường. Trong tất cả các trái phiếu phát hành ra công chúng trong nửa đầu năm 2021, chỉ có trái phiếu của Glexhomes và HDG đã niêm yết thành công (tính tới hết tháng 07/2021).

Trên thị trường thứ cấp, thanh khoản cũng không cao, không đem lại nguồn cung hàng đảm bảo cho các Quỹ trái phiếu trên thị trường.

Trong tình hình thị trường như vậy, ABBF nhờ sự linh hoạt, chủ động, đặc biệt là sẵn sàng trong chuẩn bị nguồn hàng nên chỉ trong thời gian ngắn sau khi được thành lập, Quỹ đã giải ngân được vào trái phiếu với tỷ lệ lên đến 61,88% (tại thời điểm 30/06/2021). Với sự linh hoạt, chủ động của mình, kết quả đầu tư qua từng thời kỳ đều hết sức tích cực, nhờ đó ABBF trong nửa đầu năm 2021 là quỹ có NAV tăng trưởng tốt nhất thị trường.

i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ; ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.

k) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có.

l) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan:

- Tỷ lệ nắm giữ chứng chỉ quỹ của Công ty quản lý quỹ và người có liên quan tại 30/06/2021 là: 0,65%;

- Quỹ có các giao dịch phát sinh trong kỳ với các bên liên quan như sau:

	Mối quan hệ với Quỹ	**Giá trị giao dịch trong kỳ (VNĐ)**
Phí dịch vụ quản lý, giám sát quỹ		**2.558.103.884**
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình	Công ty Quản lý Quỹ	2.290.243.752
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành	Ngân hàng Giám sát	267.860.132
Mua trái phiếu		**165.610.524.424**
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình	Công ty Quản lý Quỹ	165.610.524.424
Thù lao của Ban đại diện Quỹ		**78.000.000**
Ban đại diện Quỹ	Điều hành Quỹ	78.000.000

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

a) Thay đổi Ngân hàng giám sát: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, Quỹ không thay đổi Ngân hàng giám sát. Ngân hàng giám sát và lưu ký của Quỹ là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành).

b) Ngân hàng giám sát đã đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Công ty Quản lý Quỹ trong quá trình vận hành và quản lý quỹ với đầy đủ các nội dung theo quy định. Chi tiết vui lòng xem tại Báo cáo hoạt động giám sát cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 06 năm 2021 do Ngân hàng giám sát của Quỹ là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành thực hiện, được đính kèm với Báo cáo tài chính kiểm toán của Quỹ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 06 năm 2021.

5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền	Dịch vụ ủy quyền	Tổng chi phí (VNĐ)	Tỷ lệ so với Lợi nhuận của Quỹ	Tỷ lệ so với Thu nhập của Quỹ	Tỷ lệ so với Tổng chi phí hoạt động của Quỹ
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành	Dịch vụ quản trị quỹ	99.986.864	0,91%	0,72%	3,43%
Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)	Dịch vụ đại lý chuyển nhượng	66.000.000	0,60%	0,47%	2,26%

b) Các ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: Không có.

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ):

Bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho Công ty quản lý quỹ	Dịch vụ ủy quyền	Tổng chi phí (VNĐ)
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành	Dịch vụ quản trị quỹ	99.986.864
	Dịch vụ lưu ký	122.834.101
	Dịch vụ giám sát	45.039.167

d) Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán An Bình đã thực hiện việc đánh giá đối với các dịch vụ ủy quyền cho 06 tháng đầu năm 2021. Các đơn vị cung cấp dịch vụ ủy quyền cho Quỹ Đầu tư Trái phiếu An Bình đều duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật và hệ thống dự phòng bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

CTCP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Đống Đa, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102130960
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021-08-13 15:12:31
Foxit Reader Version: 10.0.0

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH
S.G.P: 12 - C.T.C.P
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Việt Hà